

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Hồng Ánh	10A1	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Phương Hồng Ánh	10A1	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Không chấp hành kỷ luật	24/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Liêu Thị Hồng Duyên	10A1	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Liêu Thị Hồng Duyên	10A1	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
8	Phạm Nguyễn Tú Minh	10A1	Không Phù hiệu	22/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Phạm Nguyễn Tú Minh	10A1	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Diệu My	10A1	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
11	Nguyễn Diệu My	10A1	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
12	Nguyễn Diệu My	10A1	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
13	Nguyễn Diệu My	10A1	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
14	Nguyễn Diệu My	10A1	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
15	Dư Ngọc Ngân	10A1	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
16	Thái Lê Ngân	10A1	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Võ Khôi Nguyên	10A1	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
18	Lê Minh Phương	10A1	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Ngọc Thảo	10A1	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Bảo Thiên	10A1	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
21	Nguyễn Hà Mỹ Thơ	10A1	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
22	Nguyễn Thanh Trúc	10A1	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	22

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Quốc Danh	10A2	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Biện Ngọc Trà My	10A2	Sử dụng điện thoại trong giờ học	24/10/2024	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Trà My	10A2	Đi học trễ	25/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Võ Trần Hữu Nghĩa	10A2	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Trương Tuấn Sang	10A2	Sử dụng điện thoại trong giờ học	24/10/2024	-4.00	-4.00	
6	Mai Đào Huyền Thư	10A2	Đi học trễ	25/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Thùy Tiên	10A2	Đi học trễ	25/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Thùy Tiên	10A2	Sử dụng điện thoại trong giờ học	24/10/2024	-4.00	-4.00	
9	Trần Thị Mỹ Trinh	10A2	Đi học trễ	25/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Trần Thị Mỹ Trinh	10A2	Không chấp hành kỷ luật	25/10/2024	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Anh Tuấn	10A2	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Anh Tuấn	10A2	Sử dụng điện thoại trong giờ học	25/10/2024	-4.00	-4.00	
13	Võ Minh Tuấn	10A2	Sử dụng điện thoại trong giờ học	24/10/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-38.00	-38.00	13

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hồng Ân	10A3	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Nguyễn Ngọc Hà	10A3	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Ngô Khánh Nguyên	10A3	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
4	Ngô Khánh Nguyên	10A3	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
5	Ngô Khánh Nguyên	10A3	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
6	Phạm Minh Thuận	10A3	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Ngân Hoàng Thảo Trang	10A3	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
8	Trần Hoàng Tỷ	10A3	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
9	Đặng Lan Xinh	10A3	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	9

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phùng Thị Lan Anh	10A4	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
2	Trần Võ Mỹ Nga	10A4	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Hà Mỹ Ngọc	10A4	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Trần Lâm Quốc Thịnh	10A4	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	21/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Trần Toàn Thịnh	10A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	22/10/2024	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Thị Ngọc Thy	10A4	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Dương Nguyễn Thảo Vy	10A4	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Dương Nguyễn Thảo Vy	10A4	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	8

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Quỳnh Anh	10A5	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Hoàng Gia Hân	10A5	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
3	Trần Lâm Hoàng Khang	10A5	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Trần Lâm Hoàng Khang	10A5	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Phan Nguyên Khoa	10A5	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
6	Phan Nguyên Khoa	10A5	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
7	Lê Nguyễn Hồng Nhung	10A5	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
8	Tô Minh Quân	10A5	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
9	Nguyễn Thị Huỳnh Thu	10A5	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	9

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Vi Lưu Hoàng Anh	10A6	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
2	Điền Đức Duy	10A6	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Phạm Ngọc Hào	10A6	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Đăng Khôi	10A6	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	4

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trịnh Đình Quang	10A7	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Ngọc Thanh Thu	10A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
3	Huỳnh Quốc Triệu	10A7	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Mai Thanh Tuyền	10A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	4

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Cao Thùy Dung	10A8	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
2	Tân Nguyễn Minh Hoàng	10A8	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Ngọc Thanh Phúc	10A8	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thanh Nhật Trường	10A8	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	4

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Hà	10A9	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thị Thu Hà	10A9	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
3	Phan Anh Tiến	10A9	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	3

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Lâm Thiên Phúc	10A10	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Lâm Thiên Phúc	10A10	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	2

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hồ Ngọc Gia Nghi	10A11	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					0.00	0.00	1

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Long	10A13	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Văn Bảo Nam	10A13	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	2

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Thị Mỹ Châu	11A1	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Đức Minh	11A1	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	24/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Mai Nguyễn Thúy Nhân	11A1	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Lê Phạm Quỳnh Như	11A1	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Hồ Thủy Tiên	11A1	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	24/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Trần Nguyễn Ngọc Trinh	11A1	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	6

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	11A2	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
2	Võ Hoài Bảo	11A2	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
3	Phạm Nguyễn Minh Hiền	11A2	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	24/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Võ Anh Khoa	11A2	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Trần Trí Nguyên	11A2	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Trần Trí Nguyên	11A2	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Hồ Trọng Nhân	11A2	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Hồ Trọng Nhân	11A2	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
9	Võ Mai Thảo	11A2	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	9

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Phúc Gia Bảo	11A3	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
2	Trần Ngọc Duy	11A3	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Ngọc Gia Hân	11A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	21/10/2024	-4.00	-4.00	
4	Võ Phúc Hậu	11A3	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Khánh Hưng	11A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Khánh Hưng	11A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Trịnh Vũ Gia Khánh	11A3	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Ngô Nguyễn Duy Khôi	11A3	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Ngô Nguyễn Duy Khôi	11A3	Đeo nhiều bông tai,khuyên mũi	24/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Ngô Nguyễn Duy Khôi	11A3	Không chấp hành kỷ luật	24/10/2024	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Đào Thu Linh	11A3	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
12	Nguyễn Ngọc Hà My	11A3	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
13	Lê Hoàng Anh Tú	11A3	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	13

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lưu Bùi Quang Đại	11A4	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
2	Lai Anh Kiệt	11A4	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Ngọc Khánh Ly	11A4	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
4	Trần Quốc Mạnh	11A4	Chửi thề	25/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Tú Nguyên	11A4	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
6	Đặng Hồng Phương Quyên	11A4	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Phương Thuỳ	11A4	Quần áo không đúng quy định	23/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	7

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Lê Khánh Hưng	11A5	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Hưng	11A5	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Lâm Quốc Khánh	11A5	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Anh Kiệt	11A5	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thảo Nguyên	11A5	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
8	Lê Hoàng Phương Nhi	11A5	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Lê Ngọc Quý	11A5	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
10	Lê Ngọc Thanh Thúy	11A5	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
11	Trần Nguyễn Thùy Trang	11A5	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	24/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	11

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Đào	11A6	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
2	Trần Huỳnh Nhã Khanh	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Thị Ngọc	11A6	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Ngọc	11A6	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
5	Huỳnh Hồng Phúc	11A6	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	21/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Trần Cao Phước Sang	11A6	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
7	Trần Cao Phước Sang	11A6	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
8	Mai Thùy Tiên	11A6	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	24/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Đức Trung	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	21/10/2024	-4.00	-4.00	
10	Trần Kim Minh Tuấn	11A6	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
11	Trần Kim Minh Tuấn	11A6	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
12	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	12

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Trung Khải	11A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Kim Tuyền	11A7	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	2

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Châu Gia Hiếu	11A8	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Trần Minh Hiếu	11A8	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Phương Phương	11A8	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
4	Đoàn Nguyễn Cẩm Tú	11A8	Đi học trễ	25/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Đoàn Nguyễn Cẩm Tú	11A8	Không chấp hành kỷ luật	25/10/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	5

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lương Hoàng Anh	11A9	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Trương Ngọc Trà My	11A9	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	2

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Trung Dũ	11A10	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Đặng Thanh Huy	11A10	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Đặng Thanh Huy	11A10	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Ngô Gia Mỹ	11A10	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
5	Lê Vũ Thịnh Phát	11A10	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Trương Hoài Phú	11A10	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thành Tài	11A10	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	7

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Võ Minh Đức	11A11	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Trịnh Tuấn Hùng	11A11	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Trịnh Tuấn Hùng	11A11	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
4	Đỗ Quang Khôi	11A11	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
5	Trần Bảo Lượng	11A11	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Đăng Tuệ Minh	11A11	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Đăng Tuệ Minh	11A11	Quần áo không đúng quy định	21/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Phạm Thị Trà My	11A11	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Trần Thụy Yến Nhi	11A11	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
10	Phạm Tài Phát	11A11	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
11	Đỗ Đình Sang	11A11	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
12	Mai Quốc Trọng	11A11	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
13	Nguyễn Tấn Trung	11A11	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
14	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	14

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đỗ Lê Thiên Bảo	11A12	Chửi thề	22/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Võ Phước Duy	11A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Kim	11A12	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Ngọc Dáng Mi	11A12	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Lê Trí Tài	11A12	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	5

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Bùi Quốc Huy	11A13	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Bùi Quốc Huy	11A13	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
3	Ngô Thị Mộng Huyền	11A13	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
4	Ngô Thị Mộng Huyền	11A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Hoàng Kim Phụng	11A13	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Hoàng Kim Phụng	11A13	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
7	Phan Thị Ngọc Phượng	11A13	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Phạm Minh Yến Thy	11A13	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Ngọc Trang	11A13	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
10	Châu Thị Bảo Trân	11A13	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
11	Đinh Công Tuấn	11A13	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	11

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đặng Lê Thành Đạt	11A14	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
2	Đặng Hồ Cẩm Hà	11A14	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Phan Trung Hiếu	11A14	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Đặng Thanh Hoàng	11A14	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
5	Phan Gia Kiệt	11A14	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Phan Gia Kiệt	11A14	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Phi Long	11A14	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Phi Long	11A14	Không chấp hành kỷ luật	24/10/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Phi Long	11A14	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
10	San Uyển Nhi	11A14	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
11	San Uyển Nhi	11A14	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
12	San Uyển Nhi	11A14	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
13	San Uyển Nhi	11A14	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
14	San Uyển Nhi	11A14	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
15	Phạm Thị Quỳnh Như	11A14	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
16	Huỳnh Trần Diễm Phúc	11A14	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
17	Lê Võ Quốc Thịnh	11A14	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
18	Lê Thị Anh Thư	11A14	Không đem tập sách	21/10/2024	-1.00	-1.00	
19	Phạm Đức Tiếp	11A14	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
20	Phạm Đức Tiếp	11A14	Không chấp hành kỷ luật	24/10/2024	-4.00	-4.00	
21	Vũ Đình Triết	11A14	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
22	Huỳnh Ngân Vi	11A14	Không đem tập sách	21/10/2024	-1.00	-1.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	22

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lê Huy Du	12A1	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
2	Lê Huy Du	12A1	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
3	Lê Thị Hồng Đào	12A1	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thanh Ngọc	12A1	Không Phù hiệu	21/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thanh Ngọc	12A1	Đeo nhiều bông tai,khuyên mũi	21/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Bùi Tuyết Nhi	12A1	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Tấn Phát	12A1	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Thị Thanh Thủy	12A1	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	8

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lương Thị Phương Diễm	12A2	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thị Khánh Đào	12A2	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thị Khánh Đào	12A2	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
4	Lê Quốc Minh	12A2	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Trọng Nghĩa	12A2	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Hoàng Phúc	12A2	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Hoàng Thiên	12A2	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	7

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lâm Quốc Bảo	12A3	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	24/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
5	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
6	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
7	Lê Trương Đức Hoàng	12A3	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Cao Xuân Huy	12A3	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Cao Xuân Huy	12A3	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Trần Đăng Khoa	12A3	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	24/10/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Đỗ Ngọc Ngân	12A3	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
12	Trần Thị Cẩm Nhung	12A3	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Hoàng Minh Thông	12A3	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
14	Trần Ngọc Thùy Trúc	12A3	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
15	Đặng Ngọc Phương Uyên	12A3	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	23/10/2024	-4.00	-4.00	
17	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	12A3	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-32.00	-32.00	17

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phạm Đình Ngọc Linh	12A4	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
2	Huỳnh Hoàng Ngọc Mai	12A4	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Bảo Nghi	12A4	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Thi Thi	12A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Phạm Viết Trường	12A4	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	5

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc Huy	12A5	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thành Long	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Bảo Thy	12A5	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
4	Khuru Ngọc Trang	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Khuru Ngọc Trang	12A5	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
6	Khuru Ngọc Trang	12A5	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Thu Trúc	12A5	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	7

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hoàng Thị Ánh Ngọc	12A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Đặng Đình Nguyên	12A6	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	21/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Thảo Nguyên	12A6	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	21/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Lê Ngọc Bảo Trân	12A6	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
5	Lê Trần Quỳnh Trân	12A6	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	5

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Hà Gia Bảo	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Lê Duy Mạnh	12A7	Giày dép	24/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Dương Kim Tấn	12A7	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Dương Kim Tấn	12A7	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
5	Dương Kim Tấn	12A7	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
6	Dương Kim Tấn	12A7	Không chấp hành kỷ luật	24/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Võ Nguyễn Mai Thy	12A7	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
8	Huỳnh Sơn Trà	12A7	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
9	Nguyễn Quốc Tỷ	12A7	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Quốc Tỷ	12A7	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
11	Nguyễn Như Ý	12A7	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	11

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Đào Nhật Anh	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Huỳnh Gia Huy	12A8	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Gia Huy	12A8	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
4	Phạm Huỳnh Minh Khang	12A8	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	21/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Vũ Đăng Khoa	12A8	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Lê Nguyễn Thảo Ly	12A8	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thị Kim Ngân	12A8	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	24/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	22/10/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	12A8	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
10	Phan Lê Công Tâm	12A8	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
11	Vũ Thị Hải Vân	12A8	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	24/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	11

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thúy An	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	21/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Lê Thị Thảo Hiền	12A9	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Phan Gia Hưng	12A9	Đi học trễ	25/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Phan Gia Hưng	12A9	Không chấp hành kỷ luật	25/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Thụy Ngọc Mẫn	12A9	Đi học trễ	22/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Duy Tài	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Lê Chí Thành	12A9	Vắng có phép	23/10/2024	0.00	0.00	
8	Trần Lê Quốc Thắng	12A9	Đi học trễ	24/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Trần Lê Quốc Thắng	12A9	Không chấp hành kỷ luật	24/10/2024	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Như Trường	12A9	Đi học trễ	21/10/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Như Trường	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/10/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	11

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Văn Long	12A10	Chửi thề	24/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	1

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	12A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	25/10/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	1

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Quỳnh Anh	12A12	Đi học trễ	23/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Ngọc Hoài Lam	12A12	Vắng có phép	24/10/2024	0.00	0.00	
3	Võ Trọng Nhân	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	22/10/2024	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Quỳnh Bảo Nhi	12A12	Vắng có phép	22/10/2024	0.00	0.00	
5	Phạm Hoàng Phi	12A12	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
6	Thái Hữu Thiện	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Trần Bảo Trân	12A12	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	7

, ngày 26 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Nghĩa	12A13	Vắng có phép	21/10/2024	0.00	0.00	
2	Trần Thanh Phát	12A13	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	24/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Thanh Phát	12A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	23/10/2024	-4.00	-4.00	
4	Huỳnh Thụy Như Ý	12A13	Vắng có phép	25/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	4

, ngày 26 tháng 10 năm 2024